TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **624**/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 21 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 655/2026/TLST-HNGĐ ngày 25/8/2026, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Mỹ D, sinh năm: 1996;Căn cước công dân số:046196012800; Địa chỉ: 1 C, phường T, thành phố H.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Giang C, sinh năm: 1955; Căn cước công dân số: 044095012199; Địa chỉ: 1 Đường số A, Khu phố C, H, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Ngô Thị Mỹ D và ông Nguyễn Giang C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Ngô Thị Mỹ D và ông Nguyễn Giang C cùng công nhận: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 03/3/2025. Hiện nay cháu Nguyễn Hà M đang sống cùng bà Ngô Thị Mỹ D.

Bà Ngô Thị Mỹ D và ông Nguyễn Giang C thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Hà M, sinh ngày 03/3/2025 cho bà Ngô Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Giang C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ngô Thị Mỹ D và ông Nguyễn Giang C cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản gì chung, không có nợ của ai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Ngô Thị Mỹ D và ông Nguyễn Giang C mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Ngô Thị Mỹ D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng căn cứ biên lai số 0000599 ngày 24/8/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị Mỹ Duyên S tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng căn cứ biên lai số 0000599 ngày 24/8/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1- Huế;
- THADS thành phố Huế;
- UBND phường Thuận Hóa, thành phố Huế;
- (Đăng ký kết hôn số 14/2020 ngày 13/02/2020)
- Lưu HSVA;
- Lưu HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hương Lan